

Bản án số: 72/2023/HS-PT

Ngày: 21/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Quốc

Các Thẩm phán: Ông Trần Trí Dũng

Ông Võ Bảo Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Lượm – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 131/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2023/HS-ST ngày 25/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 15/8/1993 tại Hậu Giang. Nơi cư trú: số X đường H, phường T, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: làm thuê. Con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị B; anh có 01 người, sinh năm 1991; bị cáo chưa có chồng, con. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án, còn có bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 25/3/2023, Nguyễn Ngọc T vào Thiền viện Trúc Lâm Phương Nam thuộc ấp Mỹ Nhơn, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ để thắp nhang. Đến khoảng 14 giờ 30 cùng ngày, khi T đi ra hàng lang phía trước Chánh điện thì nhìn thấy túi ni lông màu đỏ bên trong có đôi găng và ba lô màu đen, trong ba lô có tài sản gồm: 01 điện thoại di động hiệu

Iphone 12 Promax, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, một số giấy tờ tùy thân, tiền Việt Nam 2.667.000 đồng của bà Nguyễn Thị Kiều D (là khách du lịch đến viếng Thiền viện, D cùng bạn đã đi vào khu Chánh điện dâng hương) nên nảy sinh lòng tham. T quan sát thấy không có người trông coi nên lấy túi ni lông màu đỏ rồi đi ra sau Chánh điện, T bỏ lại đôi guốc và túi ni lông màu đỏ tại ghe đá rồi lấy ba lô màu đen cùng tài sản bên trong mang ra xe mô tô biển số 95E1-511.60 điều khiển chạy về hướng Trung tâm thành phố Cần Thơ. Khi chị D đi ra không thấy túi đựng ba lô, sau đó thông báo lực lượng bảo vệ của Thiền viện để xem lại Camera và trình báo Công an xã Mỹ Khánh.

Khi T chạy được khoảng 300 mét thì nghe điện thoại di động trong ba lô đổ chuông, T dừng xe lại tắt nguồn điện thoại Iphone 12 Promax và tháo sim vứt bỏ. T tiếp tục điều khiển xe đến khu dân cư Nam Long, quận Cái Răng để uống nước và sử dụng 50.000 đồng tiền lấy trộm được để trả tiền nước và ngồi uống nước được khoảng 05 phút thì lực lượng Công an Mỹ Khánh đến mời về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone12 Promax màu xanh dương đã qua sử dụng, kèm theo 01 ốp lưng dẻo màu trong suốt;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu bạc đã qua sử dụng, kèm theo 01 ốp lưng dẻo màu đỏ;
- 01 CCCD; 01 Giấy CMND; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 và 01 Giấy phép lái xe hạng B2 đứng tên Nguyễn Thị Kiều D;
- 01 ba lô màu đen, nhãn hiệu Tyty;
- 01 ví da màu đỏ có in chữ Sofia;
- Tiền Việt Nam: 2.617.000 đồng.

Đồng thời, T tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra một số tài sản mang theo trên người như:

- 01 điện thoại di động Iphone 11 màu đen đã qua sử dụng, kèm theo ốp lưng nhựa màu đen có hình con mèo và dòng chữ Hello;
- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision màu đỏ đen, biển số 95E1-511.60;
- 01 nón bảo hiểm hình lưỡi trai màu trắng, có viền màu hồng;
- 01 áo khoác tay dài (có nón) màu vàng, có logo Lime Orange;
- 01 váy chống nắng Jean, màu xanh;
- 01 bộ đồ Pijama nữ, loại tay dài màu hồng có hình chữ Dior;
- Tiền Việt Nam: 11.565.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá số 14/KL-HĐĐGTS ngày 14/04/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Phong Điền kết luận: 01 điện thoại Iphone 12 Promax, trị giá 9.000.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại Iphone 12 Promax bằng nhựa dẻo trong suốt, trị giá: 30.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 6 Plus, trị giá: 2.000.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại Iphone 6 Plus bằng nhựa dẻo màu đỏ, trị giá: 20.000 đồng; 01 ba lô màu đen, nhãn hiệu TyTy, trị giá: 100.000

đồng; 01 ví da màu đỏ có in chữ Sofia, trị giá: 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 11.200.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Phong Điền đã trả lại cho Nguyễn Thị Kiều D tài sản gồm: 01 điện thoại Iphone 12 Promax, kèm theo một ốp lưng dẻo trong suốt; 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu bạc, kèm theo một ốp lưng bằng nhựa dẻo màu đỏ; 01 CCCD gắn chip; 01 CMND; 01 giấy phép lái xe hạng A1; 01 giấy phép lái xe hạng B2; 01 ba lô màu đen, nhãn hiệu TyTy; 01 ví da màu đỏ và tiền Việt Nam 2.617.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị D đã nhận lại số tiền 50.000 đồng do T khắc phục hậu quả và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với xe mô tô hiệu Vision, biển số 95E1-511.60 do Huỳnh Thị Hồng C đứng tên chủ sở hữu. Chị Cúc bán xe này vào năm 2021 cho Cửa hàng Hồng Đức 8 thuộc phường Ngã Bảy, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang; sau đó, cửa hàng Hồng Đức chuyển cho Cửa hàng Thiên Phúc 39. Ngày 30/06/2021, T đã mua lại chiếc xe trên tại Cửa hàng Thiên Phúc 39, hợp đồng mua bán giấy tay và đến nay vẫn chưa làm thủ tục sang tên. Chị C và các Cửa hàng không có yêu cầu gì đối với chiếc xe biển số 95E1-511.60.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc T thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của bị hại Nguyễn Thị Kiều D như trên.

Tại bản án hình sự số 46/2023/HS-ST ngày 25/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i và s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Ngọc T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày bị cáo chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 29/8/2023 bị cáo Nguyễn Ngọc T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa nhận định: Xét thấy nội dung vụ án đã được làm rõ theo hồ sơ vụ án, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng là tương xứng đối với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo bổ sung thêm giấy tờ có thân nhân là người có công với Cách mạng (ông Nguyễn Văn H là ông nội của bị cáo, ông Nguyễn Ngọc A cậu bị cáo là liệt sĩ), người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối

với bị cáo. Đối chiếu quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về chế định án treo thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định, việc giữ nguyên mức án nhưng cho bị cáo được hưởng án treo vẫn đảm bảo đủ tác dụng răn đe và T hiện được sự khoan hồng của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã tuyên. Đối chiếu với tài liệu chứng cứ T hiện trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Lợi dụng bị hại sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, và số tiền Việt Nam 2.667.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá số 14/KL-HĐĐGTS ngày 14/04/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Phong Điền kết luận: 01 điện thoại Iphone 12 Promax, trị giá 9.000.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại Iphone 12 Promax bằng nhựa dẻo trong suốt, trị giá: 30.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 6 Plus, trị giá: 2.000.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại Iphone 6 Plus bằng nhựa dẻo màu đỏ, trị giá: 20.000 đồng; 01 ba lô màu đen, nhãn hiệu TyTy, trị giá: 100.000 đồng; 01 ví da màu đỏ có in chữ Sofia, trị giá: 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 11.200.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã lấy trộm trong vụ án trên là 13.867.000 đồng.

Với hành vi nêu trên và giá trị tài sản bị chiếm đoạt, cấp sơ thẩm truy tố xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Sau khi tuyên án sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo với các lý do bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đang học liên thông đại học được, ông nội và cậu của bị cáo là người có công với cách mạng, gia đình khó khăn về kinh tế, bị cáo là lao động chính đang nuôi cha mẹ già trên 60 tuổi.

Hội đồng xét xử xét thấy,

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp hậu quả để thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì đảm bảo sự

công minh của pháp luật cần có mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo có thời gian học tập, tu dưỡng trở thành người có ích sau này, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Quá trình tố tụng, bị cáo đã được cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b, i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự do đã tự nguyện bồi thường cho bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm giấy tờ xác nhận về ông Nguyễn Văn H là ông nội của bị cáo được hưởng chế độ trợ cấp đối với đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ; cậu bị cáo ông Nguyễn Ngọc A là liệt sĩ, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Xét, hành vi phạm tội của bị cáo là nhất thời, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 01 và khoản 02 Điều 51 và không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về chế định án treo, xét thấy: không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng có khả năng tự cải tạo, giáo dục và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; cũng là tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội tiếp tục chăm sóc gia đình. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử xét thấy việc giữ nguyên hình phạt 06 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe đối với bị cáo, qua đó để bị cáo nhận thức được chính sách khoan hồng của pháp luật.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Ngọc T**. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2023/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

1. *Tuyên bố:* Bị cáo **Nguyễn Ngọc T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Ngọc T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 21/11/2023).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

4. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Cơ quan tố tụng H. Phong Điền;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Quốc